

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: **53/2020/HS-ST**
Ngày: 28/4/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Linh.

2. Bà Chu Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Song - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ M - sinh năm 1983; ĐKKHKT: Số 78 E đường Q, phường T, quận Hà Đông, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); con bà: Đặng Thị B; Chồng: Đặng Đình N; có 03 con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 27/9/2007, Tòa án nhân dân quận Hoàng M xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 06/09/2013, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử 34 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (02 án tích này đã xóa); DCB số 15 lập ngày 09/12/2019 tại Công an quận Thanh Xuân; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 25/11/2019, tổ công tác Y13/141 - Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Lê Văn Lương, Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội thì phát hiện Nguyễn Trọng Q (SN: 1980; trú tại: Tập thể B, quận Ba Đình, Hà Nội) đang điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29G1-562.00 chở Nguyễn Thị M có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái M đang mặc có 01 túi nilong màu trắng kích thước 3x3cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng. M khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng “đá”. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong rồi đưa cả hai về công an phường Nhân Chính để điều tra, làm rõ.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Thị M: 01 túi nilong màu trắng kích thước 3x3cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave màu trắng, BKS: 29G1-562.00; 01 giấy chứng sinh ngày 23/5/2017; 01 giấy chứng nhận phẫu thuật, số lưu trữ 13022; 01 giấy ra viện mang tên Nguyễn Thị M.

Tại bản kết luận giám định số 7549/KLGD-PC09 ngày 04/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,556 gam.

Tại cơ quan điều tra, lúc đầu Nguyễn Thị M khai nhận số ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ là của Nguyễn Trọng Q nhờ M cầm hộ. Sau đó M khai do lo sợ nên đã khai số ma túy trên là của anh Q nhưng thực chất số ma túy trên là của M. M khai nhận: Tối ngày 22/11/2019, M điều khiển xe máy Honda wave màu trắng, BKS: 29G1-562.00 đến khu vực ngã tư Lê Văn Lương- Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M gặp và mua của một thanh niên không quen biết 300.000 đồng ma túy “đá”. Sau đó, M cất gói ma túy mua được vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 22 giờ ngày 25/11/2019, Nguyễn Trọng Q điều khiển xe máy Honda wave màu trắng, BKS: 29G1-562.00 chở M đi từ Vạn Phúc về nhà Q tại khu tập thể Thành Công. Khi đi đến ngã tư Lê Văn Lương- Hoàng Minh Giám thì bị tổ công tác Y13/141- Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện và bắt giữ cùng số tang vật như đã nêu trên. M khai mục đích tàng trữ số ma túy trên sử dụng cho bản thân.

Đối với Nguyễn Trọng Q, quá trình điều tra xác định Q không biết và không liên quan gì đến số ma túy của M. Do đó, cơ quan công an không áp dụng hình thức xử lý gì đối với Nguyễn Trọng Q.

Đối với người nam giới bán ma túy cho M, do M không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29G1-562.00, quá trình điều tra xác định người đứng tên trong đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Hồng V (SN: 1970; HKTT: P122 nhà C- tập thể Lphường T, Thanh Xuân, Hà Nội). Chị V cho biết mua chiếc xe máy trên vào tháng 4 năm 2016 nhưng do không có nhu cầu sử dụng nữa nên đã bán lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn Đ (SN: 1962; HKTT: 2/4 Cầu Đ, phường H, quận Hà Đông, Hà Nội). Ông Đức khai mua chiếc xe trên của chị V vào tháng 6/2018, sau đó đến tháng 10/2019 ông đã bán lại chiếc xe trên cho bà Đặng Thị B (SN: 1955; HKTT: phường V, quận Hà Đông, Hà Nội) là mẹ đẻ của Nguyễn Thị M. Tại cơ quan điều tra, bà Bình cho biết: Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2019, M mượn chiếc xe máy trên của bà để sử dụng, bà B không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Do vậy, Cơ quan điều tra đã quyết định trả chiếc xe trên cho bà B. Bà B đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 13/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân- thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 22 (hai mươi hai) tháng tù. Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,556 gam Methamphetamine.

Do bị cáo không có công việc ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù

hợp với biên bản phạm pháp quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 25/11/2019, bị cáo Nguyễn Thị M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,556 gam Methamphetamine tại khu vực ngã tư Nguyễn Trãi- Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, Hà Nội với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an kiểm tra bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự của nước CHXHCNVN.

Ma túy là chất gây nghiện, có hại cho sức khỏe con người, ma túy còn là hiểm họa xã hội, bởi từ ma túy có thể dẫn đến rất nhiều loại tội phạm khác. Chính vì lẽ đó mà nhà nước ta luôn tuyên truyền, vận động tất cả các thành viên trong xã hội hiểu biết về tác hại của ma túy và từ đó đề đấu tranh, bài trừ và tránh xa ma túy. Cũng chính vì lẽ đó mà nhà nước đã ban hành những quy chế hết sức nghiêm ngặt để quản lý chặt chẽ các chất ma túy, đồng thời pháp luật quy định những chế tài hết sức nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến chất ma túy.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần, biết được tác hại nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án tuy đã được xóa, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trọng Q, quá trình điều tra xác định Q không biết và không liên quan gì đến số ma túy của M. Do đó, Cơ quan điều tra không áp dụng hình thức xử lý đối với Nguyễn Trọng Q là có căn cứ, nên không xét.

Đối với người nam giới bán ma túy cho M, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, nên không xét.

Đối với xe Honda Wave màu trắng BKS: 29G1-562.00, thu giữ của M, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của bà Đặng Thị Bình (là mẹ đẻ của M). Việc M mượn chiếc xe máy trên của bà để sử dụng, bà Bình không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho bà Bình là có căn cứ pháp luật. Bà Bình đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác, nên không xét.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự.

* *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu tiêu hủy 0,556 gam Methamphetamine.

* *Về án phí, và quyền kháng cáo*:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: - Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

- Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, 331, 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Xử phạt: Nguyễn Thị M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hà và bị cáo Nguyễn Thị M, bên trong có 0,556 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trích mẫu giám định 0,045 gam). Tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2020 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân*).

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo.

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Phúc